

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước năm 2022

Nhằm triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Thực hiện Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện về cải cách hành chính năm 2022; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phong Thu lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 27/10/2021 của UBND xã về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 xã Phong Thu; UBND xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh công tác CCHC trọng tâm là tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2022 của UBND xã, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;
- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;
- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội xã Phong Thu;
- Phần đầu Chỉ số CCHC của xã năm 2022 đạt từ loại tốt trở lên.

2. Yêu cầu

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2022 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2022;
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số gắn liền với việc duy trì áp dụng có hiệu lực, hiệu quả hệ thống Quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong CCHC;
- Các bộ phận chuyên môn chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và quy trình

xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

- 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý bằng các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng quy định mới nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tuân thủ nghiêm quy trình xây dựng, ban hành nghị quyết của HĐND xã, quyết định của UBND xã theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Quyết định số 68/2019/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những văn bản QPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật văn bản QPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.

- Chủ động rà soát văn bản QPPL thuộc các lĩnh vực quản lý để đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân,...

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của tổ chức, công dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Chỉ tiêu

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng CNTT, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được cập nhật, công khai kịp thời.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù).

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trừ một số TTHC đặc thù). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 35%.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, công dân về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính

của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại UBND xã.

- 80% tổ chức, công dân khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ, của tỉnh, của huyện; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của xã; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho tổ chức, công dân và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Duy trì hoạt động và đảm bảo tính hiệu quả chuyên mục “Tiếp nhận, xử lý kiến nghị vướng mắc của doanh nghiệp” trên Trang thông tin điện tử thị trấn. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các công chức chuyên môn trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả TTHC, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, phấn đấu cơ quan UBND xã được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục cải tiến phương thức, quản lý lề lối làm việc và nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động của chính quyền trong việc quyết định, ban hành những chính sách trong phạm vi được phân cấp, bảo đảm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị.

- Tiếp tục đổi mới việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của cơ quan; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá người đứng đầu cơ quan và cán bộ, công chức hàng năm.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh, UBND huyện về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản QPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách thị trấn theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư

phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách địa phương.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 đối với các cơ quan nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.

- 100% văn bản được trao đổi dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh; 60% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- 80% tổ chức, công dân hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Duy trì việc thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng CNTT, quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện các quy phạm pháp luật liên quan đến quy định an toàn thông tin, quản lý mạng tin học diện rộng, quản lý cơ sở dữ liệu trên địa bàn xã. Thực hiện quy định quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT bảo đảm an toàn an ninh thông tin. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 -2025 của tỉnh. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan.

- Xây dựng có hiệu quả mô hình chính quyền điện tử trên địa bàn thị trấn, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trong hầu hết các lĩnh vực, gắn kết chặt chẽ với triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo từng giai đoạn trên địa bàn thị trấn. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, xây dựng mô hình một cửa điện tử hiện đại cấp xã.

Tăng cường đánh giá, đơn đốc triển khai công tác ứng dụng CNTT; hoàn thiện, nâng cấp Trang thông tin điện tử xã.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho tổ chức, công dân.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Chủ tịch UBND xã trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan quan.

- Tổ chức tự kiểm tra công tác CCHC tại các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã; các bộ phận trực tiếp giải quyết các TTHC, xây dựng kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức trong cơ quan.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn phòng – Thống kê:

- Là bộ phận thường trực tham mưu UBND xã hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND xã triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ và cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức.

- Hướng dẫn các bộ phận chuyên môn xây dựng báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, thường

xuyên kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất.

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO; kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì, tham mưu UBND xã đôn đốc cán bộ, công chức trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao theo thời gian thực hiện.

2. Bộ phận Tư pháp:

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn xã.

3. Bộ phận Tài chính – Kế toán:

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công; tham mưu chỉ đạo thực hiện các nội dung: công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm yêu cầu CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn phòng phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chi đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

5. Bộ phận Văn hóa và thông tin:

Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tính hình thực tiễn của địa phương.

- Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC; tuyên truyền các nội dung nêu tại Kế hoạch này và phản hồi ý kiến của tổ chức, công dân, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC trên địa bàn xã.

Yêu cầu các bộ phận được phân công định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND xã (thông qua Văn phòng) tình hình thực hiện Kế hoạch này để tổng hợp, trình UBND huyện theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung nhiệm vụ cụ thể, các bộ phận chuyên môn chủ động báo cáo UBND xã (qua Văn phòng để tổng hợp) xem xét, quyết định, điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ và các điều kiện bảo đảm cần thiết, thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Phong Điền;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TV.Đảng ủy, TT.HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Thường trực UBMTTQVN xã;
- Các đoàn thể cấp xã;
- Các ngành chuyên môn UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Nam

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 105 /KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND xã Phong Thu)

STT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì tham mưu	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí
I	Cải cách thể chế							
1	Hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND và UBND	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND xã	Soạn thảo Nghị quyết, Quyết định	Dự thảo và trình dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Văn phòng, Tư pháp	Năm 2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Tổ chức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Công văn	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Các tổ dân phố	Năm 2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định văn bản	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Năm 2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Văn phòng, Tư pháp	Năm 2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL	Tự kiểm tra Quyết định của UBND xã	Phiếu kiểm tra, Báo cáo nội dung trái pháp luật (nếu có)	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Quý II, III	Theo dự toán ngân sách hàng năm

STT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì tham mưu	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí
			Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2023	Kế hoạch	Tư pháp	Văn phòng	Trước ngày 31/12/2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Kiểm tra văn bản QPPL	Biên bản, Kết luận kiểm tra	Tư pháp	Văn phòng	Quý II, III	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2022	Kế hoạch	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Trước ngày 15/01/2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021	Báo cáo	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Trước ngày 15/01/2022	
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Năm 2022	
2	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.	Xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022	Kế hoạch	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Trước ngày 15/01/2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm

STT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì tham mưu	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí
II Cải cách thủ tục hành chính								
1	Cải cách quyết liệt, hiệu quả quy trình TTHC liên quan đến tổ chức, công dân, TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước	Thực hiện tốt công tác công khai, giải quyết TTHC theo đúng quy định	Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Trước ngày 10/01/2022	
		Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức	Xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Trước ngày 10/01/2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC của UBND xã	Báo cáo, Phương án	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Năm 2022	
2	Mức độ hài lòng của tổ chức, công dân về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%	Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC gắn với chuyển đổi số dịch vụ công trên địa bàn xã Phong Điền đến năm 2025	Công văn, Báo cáo, Lớp tập huấn	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Năm 2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
III Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước								

STT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì tham mưu	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí
1	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2025	Thực hiện thường xuyên việc đánh giá mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của UBND xã	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ cán bộ, công chức	Kế hoạch, Báo cáo	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Năm 2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
IV	Cải cách chế độ công vụ							
2	Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Xây dựng Đề án vị trí việc làm, khung năng lực của từng vị trí việc làm	Đề án, Tờ trình	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Năm 2022	
V	Cải cách tài chính công							
1	Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy	Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị	Báo cáo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số	Quyết định Báo cáo	Tài chính- Kế toán	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND		

STT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì tham mưu	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí
	sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại đơn vị	định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với đơn vị sự nghiệp công lập	130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với đơn vị sự nghiệp công lập			xã		
VI	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số							
1	Triển khai xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT bảo đảm an toàn an ninh thông tin - Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung	Kế hoạch hàng năm về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng	Kế hoạch	Văn phòng	Kế toán	Trước 31/12 hàng năm	Theo dự toán ngân sách hàng năm
2	Duy trì thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015	Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã	Kế hoạch duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Kế hoạch	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc xã	Tháng 01/2022	
		Quyết định công bố Hệ	Kế hoạch	Các cơ quan chuyên môn		Năm 2022		

STT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì tham mưu	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí
			thống quy trình			thuộc thị trấn		
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành							
1	Tự kiểm tra công tác CCHC ít nhất 50% bộ phận chuyên môn, UBND xã	Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn UBND xã	Trước ngày 10/01/2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm
2	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, tổ chức, công dân và xã hội	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022 của xã	Kế hoạch	Văn hóa và Thông tin	Các bộ phận chuyên môn UBND	Trước ngày 10/01/2022	Theo dự toán ngân sách hàng năm